

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của
Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính
liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026
trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

*(Kèm theo Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 16/4/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

I. QUAN ĐIỂM

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ về cắt giảm, đề xuất cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng; góp phần bảo đảm mục tiêu tăng trưởng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, động lực, mục tiêu của sự phát triển; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; bảo đảm 05 rõ: “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm” để đánh giá, đo lường, kiểm tra, giám sát; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ cắt giảm, đề xuất cắt giảm đơn giản hóa TTHC.

3. Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm công khai, minh bạch, tối ưu hóa quy trình, thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản trị hành chính.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu năm 2025

a) Chủ động giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các TTHC, 30% chi phí tuân TTHC.

b) 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ.

c) 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

d) 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

2. Mục tiêu năm 2026

a) Chủ động rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không cụ thể, không rõ ràng.

b) Cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp được thực hiện điện tử.

c) 100% thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử.

d) 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

đ) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa đối với thủ tục hành chính được quy định tại văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân. Cụ thể như sau:

a) Tổng hợp, thống kê danh mục TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

(i) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tổng hợp, thống kê đầy đủ thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ của các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh (bao gồm TTHC quy định trong các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng).

(ii) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tổng hợp, thống kê đầy đủ danh sách, chi phí tuân thủ các điều kiện đầu tư kinh doanh theo các hình thức: giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận, văn bản chấp thuận, và các điều kiện kinh doanh của các thủ tục hành chính để cấp các giấy tờ trên.

- Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 25 tháng 4 năm 2025.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

b) Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên ứng dụng công nghệ, tái sử dụng dữ liệu

(i) Rà soát, xây dựng phương án cắt giảm hoặc chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm hoặc đơn giản hoá TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trên cơ sở ứng dụng công nghệ, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hoá, lưu trữ trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và liên thông điện tử.

(ii) Rà soát cắt giảm hoặc chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm; thống nhất một đầu mối kiểm tra chuyên ngành đối với sản phẩm, hàng hóa chịu sự kiểm tra của nhiều cơ quan, đơn vị.

- Thời hạn hoàn thành: Sau khi có kết quả rà soát của các cơ quan, đơn vị, Sở Tư pháp tổng hợp và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án thuộc thẩm quyền của địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Tài chính

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

c) Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy

(i) Rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hoá các TTHC giải quyết cùng một công việc cụ thể cho một cá nhân, tổ chức thực hiện trong một thời điểm hoặc giai đoạn và thuộc thẩm quyền giải quyết của một cơ quan, đơn vị trong trường hợp thực hiện hợp nhất, sáp nhập.

(ii) Rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hoá các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cấp huyện phù hợp với chủ trương, lộ trình không tổ chức cấp huyện trong sắp xếp tổ chức bộ máy theo Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2025.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

d) Cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh

(i) Rà soát, cắt giảm hoặc sửa đổi điều kiện đầu tư kinh doanh mâu thuẫn, chồng chéo hoặc chung chung, không cụ thể, không rõ ràng, không thể định lượng.

(ii) Rà soát, đánh giá, đề xuất phương án bãi bỏ hoặc thu hẹp phạm vi các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không đáp ứng được các quy định, tiêu chí của Luật Đầu tư.

(iii) Rà soát, đề xuất phương án bãi bỏ điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết, không hợp pháp được áp dụng theo hình thức giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận, văn bản chấp thuận; hoặc đơn giản hoá điều kiện đầu tư kinh doanh không hợp lý theo hướng cắt giảm đối tượng tuân thủ, tần suất thực hiện, kéo dài hoặc bãi bỏ thời gian có hiệu lực của các giấy tờ trên,...

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

e) Chuyển giao một số hoạt động hoặc thủ tục cấp phép cho doanh nghiệp và các tổ chức xã hội đảm nhiệm

- Nhiệm vụ, giải pháp: Rà soát, xây dựng phương án chuyển một số hoạt động trước khi cấp phép (như: đào tạo, sát hạch, kiểm nghiệm, thử nghiệm,...) hoặc một số thủ tục cấp phép dựa trên kết quả đánh giá, thẩm định theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đã được ban hành mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm nhằm huy động mọi nguồn lực trong xã hội tham gia cung cấp các dịch vụ công, giúp việc tiếp cận, sử dụng dịch vụ công được thuận lợi, dễ dàng, chất lượng và hiệu quả hơn.

- Thời hạn hoàn thành: Sau khi có kết quả rà soát của các cơ quan, đơn vị, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án thuộc thẩm quyền của địa phương hoặc chủ động thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

2. Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước

(i) Tiếp tục rà soát, công bố, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước, hoàn thành trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

(ii) Khẩn trương hoàn thành thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ theo Quyết định số 2092/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước, giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

(iii) Tiếp tục rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa; tái cấu trúc quy trình các thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước để thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, xây dựng mô hình cơ quan hành chính nhà nước số.

- Thời hạn hoàn thành: Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa năm 2025 trước ngày 20 tháng 6 năm 2025 và năm 2026 trước ngày 20 tháng 6 năm 2026; hoặc chủ động thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục

hành chính trong quá trình xây dựng, soạn thảo văn bản có quy định về thủ tục hành chính nội bộ.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

3. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính

a) Đẩy mạnh cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

(i) Rà soát, tái cấu trúc quy trình, nâng cao chất lượng cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên cơ sở tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hóa, sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

(ii) Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; hoàn thành xây dựng, nâng cấp, phát triển cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

(iii) Hoàn thiện, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, bảo đảm phát triển Cổng Dịch vụ công quốc gia trên Trung tâm dữ liệu quốc gia trở thành điểm “một cửa số” duy nhất, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tập trung của quốc gia.

- Thời hạn hoàn thành: Đối với thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2025; đối với các thủ tục hành chính còn lại theo lộ trình đến năm 2026.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

b) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, cụ thể như sau:

(i) Rà soát, đánh giá các điều kiện đảm bảo (hạ tầng, hệ thống công nghệ thông tin, nhân lực,...), đề xuất phương án sửa đổi các quy định yêu cầu người dân, doanh nghiệp phải đến thực hiện thủ tục hành chính tại nơi cư trú hoặc nơi đóng trụ sở hoặc nơi cấp kết quả giải quyết lần đầu để mở rộng thẩm quyền tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính hoặc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh hoặc toàn quốc, nhất là đối với những thủ tục hành chính có thời gian giải quyết trong ngày làm việc.

(ii) Xây dựng quy trình nội bộ và quy trình điện tử thủ tục hành chính để đảm bảo tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi của tỉnh tại Bộ phận một cửa.

(iii) Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh bảo đảm cho phép cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận một cửa bất kỳ được tiếp nhận, số hoá, chuyển hồ sơ điện tử và trả kết quả các thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi toàn tỉnh hoặc toàn quốc theo lộ trình.

(iv) Rà soát tình hình thực tế và năng lực của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích để thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một hoặc một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nhằm nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ hành chính công.

(v) Tổ chức, hoàn thiện Bộ phận một cửa theo hướng thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi của tỉnh và mở rộng dần đối với phạm vi toàn quốc.

(vi) Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức; phát triển nhân lực số; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp và xã hội.

- Thời hạn hoàn thành: Hoàn thành thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh trong năm 2025.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh:

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này để triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng và tiến độ; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 - 2026. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện. Xây dựng, ban hành Kế hoạch trong tháng 4 năm 2025.

Hàng tháng, quý, năm báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này lồng ghép trong báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch này trong dự toán ngân sách năm 2025; khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch. Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Kinh phí: Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ này được bố trí trong dự toán kinh phí hoạt động năm 2025 của các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) để xem xét, chỉ đạo./.